

Số: 10 /KH-UBND

Thượng Long, ngày 08 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH
Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
trên địa bàn xã năm 2021

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND xã ban hành trong năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đảm bảo thường xuyên, kịp thời trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

b) Nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động hệ thống hóa phải được tiến hành định kỳ, kịp thời; đảm bảo phát huy vai trò chủ động của các ngành và các bộ phận chuyên môn của xã trong việc tham mưu, xây dựng văn bản và gắn liền với trách nhiệm trong công tác tự rà soát, hệ thống hóa văn bản; đánh giá sự phù hợp của văn bản với hoạt động thực tiễn, tính khả thi, tính thống nhất và đồng bộ của văn bản. Sau khi hệ thống hóa phải được công bố kết quả các bản còn và hết hiệu lực.

b) Hoạt động rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện rà soát theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng rà soát, hệ thống hóa

a) Văn bản có nội dung quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND cấp xã ban hành.

b) Các loại văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND cấp xã ban hành đến hết ngày 31/12/2021 bao gồm toàn bộ các loại văn bản; văn bản có một phần hoặc toàn bộ nội dung quy phạm pháp luật.

2. Thời gian

a) Đối với xã: Giao trách nhiệm công chức Tư pháp - Hộ tịch phối hợp với công chức Văn phòng tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản do HĐND và UBND xã ban hành theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định.

III. NỘI DUNG RÀ SOÁT, HỆ THỐNG HÓA

1. Nội dung rà soát, hệ thống hóa

a) Rà soát theo văn bản là căn cứ pháp lý quy định tại Khoản 1 Điều 142 Nghị định số 34/2016NĐ-CP ngày 14/5/2016 là văn bản được ban hành sau khi có quy định liên quan đến văn bản được rà soát và thuộc một trong các trường hợp: Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản được rà soát; văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản được rà soát.

b) Thẩm quyền ban hành văn bản; văn bản được rà soát căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội phải được các ngành, các bộ phận chuyên môn thực hiện ngay khi có căn cứ theo Khoản 2 Điều 142 Nghị định số 34/2016NĐ-CP, đảm bảo về nội dung, trình tự rà soát và xử lý kết quả rà soát theo quy định tại Nghị định số 34/2016NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Đọc và phân loại, sắp xếp, tổng hợp các văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát, xác định còn hiệu lực của văn bản theo các tiêu chí quy định tại Nghị định số 34/2016NĐ-CP để hệ thống hóa và phải đảm bảo về nội dung, trình tự, thủ tục hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Mục 5, Chương IX, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Văn bản Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

d) Lập danh mục các văn bản QPPL do HĐND và UBND cấp mình ban hành đang còn hiệu lực thi hành, danh mục văn bản hết hiệu lực thi hành và công bố công khai theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Công bố văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực được quy định tại Điều 153 và khoản 1,2,3 Điều 154 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phải được lập danh mục theo mẫu số 03, 04 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

e) Văn bản được xác định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần được đưa vào danh mục để công bố theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân công bố chậm nhất là 30/01/2021.

IV. KINH PHÍ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí

Kinh phí thực hiện cho việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản do ngân sách Nhà nước cấp được quy định tại Quyết định số 08/2012/QĐ-UBND ngày 18/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc quy định mức chi và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và các quy định hiện hành về kinh phí trong công tác xử lý văn bản.

2. Trách nhiệm và thời gian thực hiện

a) Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm phối hợp với Công chức Tư pháp trong việc cung cấp văn bản, sổ công văn đi cũng như các tài liệu liên quan để phục vụ cho công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản.

b) Công chức Tư pháp xã có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch. Thường xuyên tiến hành công tác kiểm tra các ngành, các bộ phận chuyên môn theo quy định. Sau khi kiểm tra, UBND xã báo cáo kết quả kiểm tra về Phòng Tư pháp.

c) Các ngành, các bộ phận chuyên môn có liên quan, tổ chức triển khai kế hoạch theo nhiệm vụ, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (qua Công chức Tư pháp), để tổng hợp báo cáo UBND xã.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai rà soát hệ thống hóa theo quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tư pháp).

Trên đây là Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã năm 2021. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc đề nghị các ngành, các bộ phận chuyên môn kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Công chức Tư pháp) để được hướng dẫn cụ thể hơn./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp;
- TV. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- CT & P. CT UBND xã;
- Các ngành, bộ phận chuyên môn;
- Lưu VT, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Minh Khánh